

Bản án số: 64/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25-8-2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mộng Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Chí và ông Lương Thái Nguyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lam - Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 25/8/2022, tại trụ sở TAND huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2022/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/7/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị Bích H, sinh năm 1985, có mặt

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. *Bị đơn:* Nguyễn Công H1, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H trình bày:*

Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2007. Quá trình chung sống hạnh phúc một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh H1 thường xuyên ăn nhậu về ghen tuông vô cớ rồi đánh vợ, không có trách nhiệm với gia đình. Hai bên không còn sống chung từ tháng 6/2022, đến nay không còn tình cảm nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 03 con chung Nguyễn Huỳnh Nhật N, sinh ngày 28/3/2008, Nguyễn Huỳnh Trọng Q, sinh ngày 02/12/2013 và Nguyễn Huỳnh Văn V, sinh ngày 22/5/2019. Ly hôn nguyên đơn xin được tiếp tục nuôi cháu Q, cháu V, bị đơn tiếp tục nuôi cháu N như nguyện vọng của cháu N, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

*\* Bị đơn Nguyễn Công H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng bản trình bày:* Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống có mâu thuẫn như nguyên đơn trình bày là đúng. Tuy nhiên bị đơn không đồng ý ly hôn, mong

muốn vợ chồng hàn gắn để cùng nuôi dạy con. Về con chung, tài sản thống nhất như yêu cầu của nguyên đơn.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không đoàn tụ được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; Bị đơn có hộ khẩu tại huyện Tây Hòa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của BLTTDS.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H và bị đơn Nguyễn Công H1 tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký tại UBND xã H, huyện T ngày 08/01/2007 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm hay cãi nhau, bị đơn không có trách nhiệm với gia đình và có hành vi bạo lực với nguyên đơn; sự việc nêu trên phù hợp với lời khai của ông Huỳnh Kim H là cha ruột của nguyên đơn và thừa nhận của bị đơn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Nhật N, sinh ngày 28/3/2008, Nguyễn Huỳnh Trọng Q, sinh ngày 02/12/2013 và Nguyễn Huỳnh Văn V, sinh ngày 22/5/2019. Xét, cháu Q, cháu V lâu nay do chị H nuôi dưỡng, cháu Q có nguyện vọng ở với chị H nên tiếp tục giao hai cháu cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; Lâu nay anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu N nên tiếp tục giao cháu N cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu N.

Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H được ly hôn với bị đơn Nguyễn Công H1.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Huỳnh Trọng Q, sinh ngày 02/12/2013 và Nguyễn Huỳnh Văn V, sinh ngày 22/5/2019 cho nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Huỳnh Nhật N, sinh ngày 28/3/2008 cho bị đơn Nguyễn Công H1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên đơn, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Thị Bích H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm, đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002457 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Mỹ Đông  
(GCNKH số 79, ngày 08/01/2007);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mộng Tuyền**